

KẾ HOẠCH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY
thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 05/4/2026 của Ban Chấp hành Đảng
bộ tỉnh về cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính
công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã Đắk Kôi
giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 05/4/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, gắn với đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030. Ban Thường vụ Đảng ủy xã Đắk Kôi ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nội dung của Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã.

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của hệ thống chính trị xã về vai trò của cải cách hành chính, chuyển đổi số và phát triển khoa học công nghệ.

Nâng cao chất lượng phục vụ, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của họ làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền xã.

2. Yêu cầu

Việc thực hiện các mục tiêu phải phù hợp với tình hình thực tế trên địa bàn xã, đảm bảo tính công khai, minh bạch, thông suốt trong mọi quy trình quản lý và giải quyết thủ tục hành chính, gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện cải cách hành chính và chuyển đổi số tại đơn vị.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng nền hành chính cấp xã dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hoạt động hiệu lực và hiệu quả, thực hiện chuyển đổi số toàn diện, hình thành chính quyền số, góp phần phát triển kinh tế số và xã hội số tại xã. Phấn đấu đưa xã Đắk Kôi trở thành điểm sáng về cải cách hành chính và chuyển

đổi số trên địa bàn tỉnh góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng “2 con số” giai đoạn 2026 - 2030 và tiếp tục tăng trưởng nhanh, bền vững đến năm 2045.

2. Mục tiêu chủ yếu đến năm 2030

2.1. Giai đoạn 2026-2027

- Hoàn thành phê duyệt vị trí việc làm cho 100% cán bộ, công chức, viên chức xã, hoàn thành sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo chủ trương của Trung ương, của tỉnh.

- 100% cán bộ, công chức xã làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành; 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản, 100% nhiệm vụ quản lý, điều hành được theo dõi trên môi trường số.

- 100% các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể vận hành trên nền tảng số dùng chung; 50% dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình thiết yếu được ứng dụng AI hỗ trợ người dùng hoặc xử lý hồ sơ.

- Có 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện; 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 80%; 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, tái sử dụng; 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó, tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt từ 80% trở lên; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

- 100% cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng trợ lý ảo hoặc công cụ số thông minh để hỗ trợ công vụ.

2.2. Giai đoạn 2028-2030

- 50% DVCTT thiết yếu được triển khai ở mức “chủ động”, được AI hỗ trợ “cá thể hóa” hoặc gợi ý hành động theo sự kiện.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

- 100% thông tin, giấy tờ trong TTHC liên quan đến sản xuất, kinh doanh chỉ phải cung cấp một lần cho cơ quan nhà nước, 100% nhiệm vụ UBND tỉnh giao cho xã được theo dõi, giám sát và đánh giá tự động trên môi trường số.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số bằng hình thức phong phú, phù hợp với từng đối tượng.

- *Lãnh đạo, chỉ đạo:* Ban Thường vụ Đảng ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với UBND xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thôn trên địa bàn phổ biến, quán triệt.

- *Thời gian thực hiện:* Nội dung quán triệt hoàn thành trong tháng 5/2026 và Thường xuyên.

2. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ

Tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh gắn với kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030; tăng cường trách nhiệm giải trình, đổi mới lề lối làm việc; đẩy mạnh tham vấn ý kiến Nhân dân, doanh nghiệp; đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách trên nền tảng số, bảo đảm công khai, minh bạch, dễ tiếp cận, dễ thực hiện.

Rà soát, hoàn thiện cơ chế vận hành chính quyền địa phương 02 cấp bảo đảm thông suốt, hiệu quả; tăng cường quản lý ngân sách, đất đai, quy hoạch; sắp xếp, phân công lại nhiệm vụ các bộ phận theo hướng tinh gọn, rõ trách nhiệm; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền xã.

Triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác soạn thảo, kiểm tra, rà soát văn bản; tổ chức kiểm tra, hệ thống hóa văn bản định kỳ; kịp thời phát hiện, xử lý, sửa đổi các quy định không còn phù hợp; gắn với cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm hệ thống văn bản thống nhất, đồng bộ, dễ thực hiện.

Đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ trên nền tảng số; ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo để tự động hóa xử lý hồ sơ; thực hiện số hóa, công khai, minh bạch thủ tục; thường xuyên cập nhật, công bố kịp thời các quy định mới, bảo đảm người dân, doanh nghiệp dễ tiếp cận, dễ thực hiện.

Rà soát, đề xuất triển khai thí điểm cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với các mô hình kinh doanh, dịch vụ số mới phù hợp với điều kiện địa phương; phối hợp chặt chẽ với cấp trên trong tổ chức thực hiện; tăng cường giám sát, đánh giá hiệu quả, kịp thời đề xuất nhân rộng các mô hình phù hợp.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện tiếp nhận, xử lý, trả kết quả trên môi trường điện tử, không phụ thuộc địa giới hành chính; khai thác hiệu quả Cổng Dịch vụ công quốc gia; đẩy mạnh số hóa, tái sử dụng và kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm giải quyết thủ tục nhanh chóng, minh bạch, hiệu quả.

Nâng cao hiệu quả hoạt động Bộ phận một cửa; cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục liên quan đến doanh nghiệp; định kỳ công khai kết quả giải quyết và mức độ hài lòng; duy trì, phát huy hiệu quả Tổ công nghệ số cộng đồng gắn với việc triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng dịch vụ số.

Rà soát, đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị làm việc bảo đảm đồng bộ, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên địa bàn.

Rà soát, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận, cá nhân; thực hiện nguyên tắc một việc giao một đầu mối chủ trì, chịu trách nhiệm chính; khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo, trùng lặp; nâng cao hiệu quả phối hợp và chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền xã.

Nâng cao chất lượng công tác cán bộ; thực hiện tuyển dụng, sử dụng, nâng ngạch, thăng hạng theo vị trí việc làm bảo đảm công khai, minh bạch; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ; đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo kết quả, sản phẩm cụ thể, gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, có đạo đức công vụ, trình độ và kỹ năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, quản trị hiện đại, kỹ năng lãnh đạo số cho cán bộ chủ chốt; hình thành lực lượng nòng cốt về công nghệ thông tin, dữ liệu và an toàn thông tin; bảo đảm đủ năng lực thực hiện chuyển đổi số và phục vụ Nhân dân hiệu quả.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong chỉ đạo, điều hành; thực hiện xử lý văn bản điện tử, ký số, giảm tối đa văn bản giấy; tăng cường tổ chức họp, hội nghị trực tuyến; xây dựng môi trường làm việc không giấy tờ, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị trên địa bàn.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thường xuyên kiểm tra việc thực thi công vụ, nhất là tại Bộ phận một cửa; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm đạo đức công vụ; đồng thời khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và hiệu quả hoạt động của chính quyền.

Đổi mới công tác quản lý, sử dụng ngân sách theo hướng công khai, minh bạch, hiệu quả; điều hành tài chính đúng quy định; tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước.

Xây dựng và triển khai kế hoạch xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công; tạo điều

kiện, khuyến khích khu vực kinh tế tư nhân tham gia cung ứng các dịch vụ thiết yếu; đổi mới phương thức cung ứng theo cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ; bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

- *Lãnh đạo, chỉ đạo*: Ban Thường vụ Đảng ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện*: Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên.

3. Nâng cao hiệu quả quản trị, hành chính công và năng lực cạnh tranh trên địa bàn xã

Rà soát, cập nhật và quản lý tốt các quy hoạch trên địa bàn; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư hạ tầng; tổ chức công khai quy hoạch trên môi trường điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và nhà đầu tư tiếp cận thông tin; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa dữ liệu và bảo đảm công khai, minh bạch trong quản lý quy hoạch.

Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ; khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia và dữ liệu đã số hóa trong giải quyết thủ tục; không yêu cầu người dân, tổ chức cung cấp lại thông tin đã có; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nâng cao chất lượng phục vụ và giảm thời gian giải quyết.

Tổ chức rà soát, xây dựng danh mục lĩnh vực, dự án kêu gọi đầu tư phù hợp với tiềm năng địa phương; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xúc tiến đầu tư; xây dựng, số hóa cơ sở dữ liệu và tài liệu xúc tiến đầu tư; tăng cường phối hợp với các chương trình xúc tiến đầu tư của cấp trên, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư tiếp cận, nghiên cứu và triển khai dự án trên địa bàn.

Tổ chức đối thoại định kỳ giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với doanh nghiệp, nhà đầu tư; kịp thời tiếp nhận, giải quyết kiến nghị; tăng cường hỗ trợ về pháp lý, đất đai, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại và phát triển sản xuất; công khai, minh bạch quá trình xử lý, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn.

Ưu tiên bố trí, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công làm nguồn lực dẫn dắt; tăng cường huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư kết cấu hạ tầng; tập trung đầu tư các công trình thiết yếu, gắn với thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quản lý chặt chẽ, công khai, minh bạch và hiệu quả.

Rà soát, xây dựng và công khai minh bạch các quy trình, thủ tục liên quan đến đầu tư; công bố đầy đủ thông tin quy hoạch, kế hoạch, danh mục dự án kêu gọi đầu tư và các công trình hạ tầng; bảo đảm môi trường đầu tư thông thoáng, rõ ràng, dễ tiếp cận, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân triển khai hoạt động đầu tư trên

địa bàn.

- *Lãnh đạo, chỉ đạo:* Ban Thường vụ Đảng ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

4. Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tổ chức triển khai, sử dụng thống nhất các nền tảng số dùng chung của tỉnh và quốc gia; thực hiện cập nhật, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu; bảo đảm kết nối, liên thông thông suốt với hệ thống cấp trên; phân công rõ trách nhiệm quản lý, vận hành; tăng cường kiểm tra, giám sát và đưa kết quả thực hiện chuyển đổi số vào đánh giá cán bộ, công chức.

Tổ chức triển khai trợ lý ảo hỗ trợ công vụ và các nền tảng AI nội bộ do cấp trên cung cấp, bảo đảm 100% cán bộ, công chức được hướng dẫn và sử dụng trong thực thi nhiệm vụ; tăng cường đào tạo, bảo đảm hạ tầng, an toàn thông tin; đưa kết quả ứng dụng AI vào đánh giá thi đua, nâng cao chất lượng tham mưu, tổng hợp và giải quyết công việc.

Bố trí kinh phí phù hợp cho các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; lồng ghép các nguồn vốn để nâng cao hiệu quả đầu tư; đồng thời tuyên truyền, khuyến khích doanh nghiệp trích lập và sử dụng hiệu quả Quỹ phát triển khoa học và công nghệ theo quy định, góp phần thúc đẩy đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng trên địa bàn.

- *Lãnh đạo, chỉ đạo:* Ban Thường vụ Đảng ủy.

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp xã, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Định kỳ sơ kết, tổng kết gắn với biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt gắn với xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm, có hành vi, thái độ nhũng nhiễu, gây phiền hà người dân và doanh nghiệp.

- *Lãnh đạo, chỉ đạo:* Ban Thường vụ Đảng ủy

- *Cơ quan tham mưu, thực hiện:* Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy; các tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ xã; Hội đồng nhân dân xã; Ủy ban nhân dân xã; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra; thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện và kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có) về Ban Thường vụ Đảng ủy để theo dõi, chỉ đạo.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 05/4/2026 của Tỉnh ủy và Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể để thực hiện; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết theo quy định.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã chỉ đạo tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia, giám sát việc thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch này.

4. Giao Văn phòng Đảng ủy xã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có) bảo đảm triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả theo yêu cầu đề

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy (b/c),
- HĐND, UBND xã,
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Các cơ quan chuyên trách TMGV Đảng ủy,
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã,
- Các tổ chức đảng thuộc Đảng bộ xã,
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Thủy